

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH BÌNH THUẬN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST

Ngày: 24 – 6 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Minh**.

2. Ông **Nguyễn Trọng Di**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Hán Tấn Tiến**, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Thìn**, Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 10/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

Đào Long P, sinh năm 1960, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); Có vợ Nguyễn Thị H1 và 05 con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng:**

1. Ông **Dương Bá T1**, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông **Đặng Văn H**, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

3. Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1995. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Huỳnh Thanh T có đất rẫy giáp ranh với đất rẫy của ông Đào Long P, trước đó ông T và ông P đã nhiều lần cãi nhau về tranh chấp ranh giới đất đai. Khoảng gần 15 giờ ngày 05/11/2020 ông T đi nhậu về thấy ông P đổ cát trên đường đi tràn qua đất của ông T nên ông T đi đến chỗ ông P đang cào cát chửi, hai bên cãi vã qua lại với nhau. Lúc này, ông P nhìn thấy trên yên xe của ông T gần đó có cọt 01 lưỡi cưa tay và 01 con dao được quấn bằng bìa các tông hờ ra phần chuôi dao, sợ ông T cầm dao tấn công nên ông P đi đến xe của ông T gỡ lấy tấm bìa các tông (bên trong còn dao và cưa) thì ông T nhào tới giật lại. Hai bên giằng co nhau qua lại, ông T một tay nắm lấy bìa các tông ông P đang cầm, một tay nắm tóc của ông P ghì xuống làm cả hai người cùng ngã xuống mương nước cạnh đó. Trong lúc giằng co thì ông P cầm phần thân dao và lưỡi cưa trên tay phải đánh mạnh phần chuôi dao về phía ông T nhiều cái, trong đó có 01 cái trúng vào vùng miệng của ông T gây ra thương tích. Lúc này có ông Dương Bá T1 đi đến can ngăn ông T và ông P, ông P cầm dao và cưa đến Công an xã B trình báo, ông T đi đến Trung tâm y tế huyện Tuy Phong cấp cứu rồi tiếp tục chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận để điều trị.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 2004513-GCT/NT của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận xác định Huỳnh Thanh T vào viện lúc 18 giờ 26 phút ngày 05/11/2020, ra viện lúc 08 giờ ngày 17/11/2020, chẩn đoán: Gãy xương hàm dưới vùng cằm, gãy xương ổ răng hàm dưới vùng răng 32 đến 43, vết thương phần mềm vùng mặt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/2021/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của Huỳnh Thanh T như sau:

- Vết thương – chấn thương môi dưới, gãy xương hàm dưới vùng cằm, mất răng 2.1, 3.1, 3.2, 4.1, 4.2, 4.3, gãy ngang thân răng 2.2 đã được phẫu thuật điều trị hiện cal xương hàm dưới ổn định, mất răng 2.1, 3.1, 3.2, 4.1, 4.2, 4.3, gãy ngang thân răng 2.2 để lại sẹo vết thương, kích thước: 4 x 0,1 cm, sẹo vết mổ kích thước: 2 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8% + 2% + 2% + 2% + 2% + 2% + 2% + 2% + 1% + 1%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 22%.

- Vết thương – chấn thương do vật tày gây ra.

- Vết thương – chấn thương có chiều hướng tác động từ trước ra sau.

Vật chứng thu giữ được: 01 lưỡi cưa bằng sắt dài 70cm cùng tấm bìa các tông được bọc kín bằng bao nylon bên ngoài. Riêng đối với con dao bằng sắt có lưỡi dài 40cm, chuôi bằng gỗ tròn dài 07cm, mũi dao bằng Công an xã B đã thu giữ của Đào Long P đã bị thất lạc, Cơ quan điều tra đã có công văn đến Công an xã B đề nghị làm rõ trách nhiệm của các cá nhân có liên quan trong việc bảo quản vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT/VKSTP-HS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Đào Long P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Long P 09 – 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng.

Về vật chứng: Bị hại Huỳnh Thanh T có yêu cầu được nhận lại 01 lưỡi cưa bằng sắt dài 70cm cùng tấm bìa các tông được bọc kín bằng bao nylon bên ngoài. Do việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại ngay vật chứng trên cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Thanh T.

- *Ý kiến của bị hại:* Về hình phạt, yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo Đào Long P được hưởng án treo. Về bồi thường dân sự, bị hại đã được bồi thường các chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan, bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình, bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/11/2020 tại thôn 1, xã B, huyện Tuy Phong, do có mâu thuẫn từ trước về việc tranh chấp đất đai, ông Huỳnh Thanh T đi nhậu về thấy bị cáo Đào Long P đổ cát trên đường đi tràn qua đất của ông T nên ông T đi đến chỗ bị cáo P đang cào cát chửi, cãi vã qua lại, sau đó 02 bên giằng co 01 lưỡi cưa tay và 01 con dao được quấn bằng bìa các tông hớ ra phần chuôi dao là dụng cụ lao động do ông T đem đến. Trong lúc giằng co thì bị cáo P cầm phần thân dao và lưỡi cưa trên tay phải đánh mạnh phần chuôi dao về phía ông T 01 cái trúng vào vùng miệng của ông T gây ra thương tích. Lúc này có ông Dương Bá T1 đi đến can ngăn thì sự việc mới kết thúc. Theo kết luận

giám định pháp y về thương tích thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bị hại Huỳnh Thanh T là 22%.

Xét thấy hành vi của bị cáo Đào Long P đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, và gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội chỉ mang tính bộc phát, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, đồng thời người bị hại tha thiết xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nếu bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã được bồi thường tổng cộng 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), nay không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Bị hại Huỳnh Thanh T có yêu cầu được nhận lại 01 lưới cửa bằng sắt dài 70cm cùng tám bìa các tông được bọc kín bằng bao nylon bên ngoài. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại ngay 01 lưới cửa bằng sắt dài 70cm cùng tám bìa các tông được bọc kín bằng bao nylon bên ngoài cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Thanh T do việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Long P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đào Long P 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại ngay cho ông Huỳnh Thanh T 01 lưỡi cưa bằng sắt dài 70cm cùng tám bìa các tông được bọc kín bằng bao nylon bên ngoài.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2021)

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Long P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND thị trấn L, huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ